

Số: 26 /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2015

## KẾ HOẠCH

### **Biên tập, xuất bản ấn phẩm “Đăng bạ nhãn hiệu hàng hóa tỉnh Bắc Giang giai đoạn 1989-2014”**

Thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch biên tập và xuất bản ấn phẩm “Đăng bạ nhãn hiệu hàng hóa tỉnh Bắc Giang giai đoạn 1989-2014”, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Thống kê các nhãn hiệu hàng hóa của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ giai đoạn 1989-2014.

Giúp các tổ chức, cá nhân thuận lợi trong quá trình tra cứu các nhãn hiệu hàng hóa đã được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp.

#### **II. NỘI DUNG**

Xuất bản ấn phẩm “Đăng bạ nhãn hiệu hàng hóa tỉnh Bắc Giang giai đoạn 1989-2014”.

- Số lượng: 250 cuốn.

- Hình thức:

+ Trang bìa: Bìa cứng bồi giấy C150, in 4 màu, kích thước 15,7 x 23,5cm.

+ Ruột in 4 màu giấy C150, kích thước 15,7 x 23,5cm.

- Nội dung : Các nhãn hiệu hàng hóa của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp từ năm 1989 đến tháng 12/2014.

- Phạm vi phát hành:

+ Hội đồng KH&CN cấp tỉnh.

+ Các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thành phố.

+ Sở Khoa học và Công nghệ 62 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Các Hội, hợp tác xã là chủ sở hữu các nhãn hiệu hàng hóa đã được bảo hộ.

+ Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Liên minh HTX tỉnh; Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh; Chi cục Quản lý thị trường tỉnh; Đội quản lý thị trường các huyện, thành phố.

+ Một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp khoa học công nghệ.

+ Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự toán kinh phí biên tập, thiết kế, in ấn và phát hành như sau:

*ĐVT: đồng*

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Định mức/đơn giá	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Thù lao</b>				<b>1.000.000</b>
1	Chịu trách nhiệm xuất bản	Người	1	1.000.000	1.000.000
<b>II</b>	<b>Biên tập, trình bày, thiết kế</b>		<b>1</b>	<b>5.000.000</b>	<b>5.000.000</b>
<b>III</b>	<b>Thù lao khai thác</b>				<b>2.959.000</b>
1	Khai thác sưu tầm ảnh	ảnh	538	2.000	1.076.000
2	Nhập dữ liệu có cấu trúc (10 trường/nhãn hiệu)	Trường	5380	350	1.883.000
<b>IV</b>	<b>In ấn: In 250 quyển, bìa catton bồi giấy Cousche 150, 150 trang ruột giấy Cousche 150, in 4 màu cả quyển.</b>				<b>37.201.000</b>
1	Ghi kẽm	kẽm	164	59.000	9.676.000
2	Mực Apec Nhật 4 màu (Xanh, đỏ, vàng, đen)	hộp	16	175.000	2.800.000
3	Dung dịch làm ẩm Stabilat	lit	20	85.650	1.713.000
4	Thuê nhân công in, sắp quyển	kẽm	164	32.000	5.248.000
5	Bìa catton khổ A3	tờ	250	12.800	3.200.000
6	Giấy in ruột c150, khổ A3	tờ	11.300	780	8.814.000
7	Công bồi giấy, đóng gáy hoàn thiện thành quyển	quyển	250	23.000	5.750.000
<b>IV</b>	<b>Phát hành</b>				<b>3.840.000</b>
1	Tem phát hành các tỉnh trong cả nước, các huyện, thành phố trong tỉnh, một số doanh nghiệp trong tỉnh	quyển	160	24.000	3.840.000
	<b>Tổng</b>				<b>50.000.000</b>

*Tổng kinh phí: 50.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng chẵn).*

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý Chuyên ngành chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch Tài chính, Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ thực hiện nhiệm vụ. Tham mưu Lãnh đạo Sở thành lập Ban biên tập ấn phẩm “Đăng bạ nhãn hiệu hàng

hóa tỉnh Bắc Giang giai đoạn 1989-2014”; tổ chức phát hành đến các tổ chức, cá nhân theo quy định.

2. Phòng Kế hoạch Tài chính bố trí kinh phí, hướng dẫn các thủ tục thanh, quyết toán theo quy định.

3. Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến in ấn, đóng quyển cuốn đăng bạ./.

**Nơi nhận:** *kh*

- Lưu: VT, QLCNg, KHTC.

**Bản điện tử:**

- Lãnh đạo Sở;

- QLCNg, KHTC, TTHH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Ngô Chí Vinh*  
**Ngô Chí Vinh**